

Bản án số: 14/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tấn Bình.

Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Phước H, sinh năm 1989 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp S, xã T, huyện B, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: số 135/29 đường Đ, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn R và bà Đặng Mỹ P; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11 tháng 10 năm 2022 đến ngày 20 tháng 10 năm 2022 bị tạm giam; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08 tháng 12 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

2. Trần Lê Thái A, sinh năm 1996 tại Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B1, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi tạm trú: số A92C, khu phố E, phường F, thành phố I, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: sửa máy tính; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Kim Q; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11 tháng 10 năm 2022 đến ngày 20 tháng 10 năm 2022 bị tạm giam; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08 tháng 12 năm 2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1985; nơi cư trú: khu phố K, thị trấn U, huyện Y, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lê Phước H và Trần Lê Thái A là bạn bè quen biết mua bán điện thoại với nhau. Vào lúc 05 giờ 45 phút ngày 10 tháng 10 năm 2022, Công an huyện Bàu Bàng nhận được tin báo của bà Nguyễn Thị O bị 02 thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) vào nhà lúc 02 giờ 15 phút, cùng ngày lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, màu bạc đen, biển số 61K1-234.59; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng có số IMEI: 358592372333785; 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu Orient, 04 chỉ vàng 18K; 11.000.000 đồng tiền mặt và một số giấy tờ tùy thân. Sau khi nhận được tin báo Công an huyện Bàu Bàng tiến hành xác minh làm rõ. Đến ngày 11 tháng 10 năm 2022, Công an huyện Bàu Bàng phát hiện Lê Phước H đang trên đường đi tiêu thụ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng có số IMEI: 358592372333785, H thừa nhận đã mua 01 điện thoại nêu trên của Trần Lê Thái A nên Cơ quan Công an huyện Bàu Bàng đã mời A và H về làm việc, H và A khai nhận hành vi của mình cụ thể như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 10 tháng 10 năm 2022, Trần Lê Thái A nhận được điện thoại trên mạng xã hội Telegram của người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) muốn bán 01 điện thoại di động Iphone 13 promax, màu vàng còn mới nhưng bị khoá Icloud thì A đồng ý. Thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) hẹn gặp A ở bãi đất trống đoạn đường Mỹ Phước - Tân Vạn thuộc phường G, thành phố M, tỉnh Bình Dương để trao đổi. Đến khoảng 07 giờ 30, cùng ngày A gặp thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) và đồng ý mua 01 điện thoại Iphone 13 promax màu vàng, bị khoá Icloud với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được điện thoại trên đường về A đã tháo sim và vứt ven đường. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, cùng ngày A điện thoại cho Lê Phước H để bán 01 điện thoại di động Iphone 13 promax, màu vàng bị khoá Icloud và không biết mật khẩu, H đồng ý. A đến nhà của H ở phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương để bán cho H 01 điện thoại nêu trên với giá 8.500.000 đồng. Sau khi mua được điện thoại của A, H bỏ khóa xóa hết dữ liệu của máy, chạy lại chương trình và tìm người để tiêu thụ. Đến ngày 11 tháng 10 năm 2022, H đem 01 điện thoại vừa mua được của A đi tiêu thụ thì bị Công an huyện Bàu Bàng phát hiện. Ngay sau đó Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H và A.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H và bị cáo A thừa nhận sự việc phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại trong quá trình điều tra, truy tố không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo H và bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ ngày 11 tháng 10 năm 2022, vật chứng thu giữ của bị cáo Lê Phước H gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng có số IMEI: 35859237233378501 và điện thoại di động Iphone X màu trắng có số IMEI: 353051095204711.

Theo Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 11 tháng 10 năm 2022, vật chứng thu giữ của bị cáo Trần Lê Thái A gồm: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEI: 353812088744363.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng số 56/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 10 năm 2022 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda hiệu SH Mode màu bạc đen, biển số 61K1-234.59 đăng ký lần đầu tháng 01 năm 2021 trị giá 63.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 promax màu vàng, sử dụng tháng 9 năm 2022 trị giá 22.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay nam hiệu ORIENT mua vào năm 2021 trị giá 7.000.000 đồng; 04 chỉ vàng 18K mua vào năm 2021 trị giá 15.132.000 đồng. Tổng giá trị được định giá là 107.132.000 đồng.

Trần Lê Thái A đã thừa nhận mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu vàng có số IMEI: 358592372333785, bị khoá Icloud tại bãi đất trống ít người qua lại của thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), A biết đây là điện thoại do phạm tội mà có nên A đã mua với giá 6.000.000 đồng để bán lại kiếm lời và sau khi mua điện thoại A đã nhanh chóng vứt sim để chủ điện thoại không liên lạc và phát hiện được. Do đó, Hành vi của Trần Lê Thái A đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Lê Phước H đã thừa nhận mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu vàng có số IMEI: 358592372333785, bị khoá Icloud và không biết mật khẩu. H biết đây không phải điện thoại của A, mà A đã mua được của người khác do phạm tội mà có nên H chỉ mua điện thoại nêu trên với giá 8.500.000 đồng. Đồng thời H sau khi mua được điện thoại đã nhanh chóng chạy lại trưng trình, xóa hết tất cả dữ liệu và tìm nguồn tiêu thụ. Do đó, hành vi của Lê Phước H đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với vụ trộm xảy ra tại nhà bà O vào ngày 10 tháng 10 năm 2022, do chưa điều tra được đối tượng lấy trộm nên ngày 22 tháng 11 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với vụ án Trộm cắp tài sản để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu vàng bị khoá Icloud cho A, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu vàng là tài sản của bà Nguyễn Thị O ngày 22 tháng 11 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà O. Bà O đã nhận lại tài sản trên và không có ý kiến gì.

Đối với số tiền 8.500.000 đồng Trần Lê Thái A có được do bán điện thoại cho H, ngày 10 tháng 12 năm 2022 A đã tự nguyện giao nộp lại. Đây là số tiền A có được do phạm tội mà có nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng có số IMEI: 353051095204711 của Lê Phước H và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEI: 353812088744363 của Trần Lê Thái A. Đây là tài sản của bị cáo H và bị cáo A dùng để liên lạc vào mục đích phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra, các bị cáo và bị hại không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố các bị cáo Lê Phước H và Trần Lê Thái A về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo H; xử phạt bị cáo H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo A; xử phạt bị cáo A từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.500.000 đồng bị cáo A có được do bán điện thoại cho bị cáo H. Đây là số tiền bị cáo A có được do phạm tội mà có nên đề Hội đồng xét xử nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng có số IMEI: 353051095204711 và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEI:

353812088744363 của Trần Lê Thái A là công cụ, phương tiện bị cáo H và bị cáo A dùng vào mục đích phạm tội nên đề Hội đồng xét xử nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến tranh luận.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 10 tháng 10 năm 2022, tại đoạn đường Mỹ Phước - Tân Vạn thuộc phường G, thành phố M, tỉnh Bình Dương bị cáo A đã mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu vàng bị mất Icloud của thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 6.000.000 đồng. Bị cáo A biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên đã vứt sim đi để chủ tài sản không liên hệ và phát hiện được. Vào khoảng 08 giờ 30 phút, cùng ngày tại phường N, Thành phố M, tỉnh Bình Dương bị cáo A bán cho bị cáo H 01 điện thoại nêu trên với giá 8.500.000 đồng. H biết đây không phải điện thoại của A mà do phạm tội mà có nên H đã nhanh chóng chạy lại trưng trình, xóa tất cả dữ liệu và tìm chỗ tiêu thụ để chủ tài sản không phát hiện được. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại và nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết tài sản là do phạm tội mà có

nhưng vẫn tiêu thụ, mua bán với nhau. Về nhận thức, các bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của công dân và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo là những người có sức khỏe nhưng không lo làm ăn, muốn hưởng thụ nhưng lười lao động, tham lam, tư lợi nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong khu vực. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu vàng đây là tài sản của bà Nguyễn Thị O ngày 22 tháng 11 năm 2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà O là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 8.500.000 đồng là tiền do bị cáo A có được do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 46, điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng có số IMEI: 353051095204711 của Lê Phước H và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEI: 353812088744363 của Trần Lê Thái A. Các bị cáo H và A dùng làm công cụ phương tiện vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Đối với vụ trộm xảy ra tại nhà bà O vào ngày 10 tháng 10 năm 2022, do chưa điều tra được đối tượng lấy trộm nên ngày 22 tháng 11 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với vụ án Trộm cắp tài sản để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[7] Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu vàng bị khoá Icloud cho A, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Phước H và Trần Lê Thái A.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 260, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Phước H và Trần Lê Thái A phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt Lê Phước H số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Xử phạt Trần Lê Thái A số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

(Theo Giấy nộp tiền mặt ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Phước).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng có số IMEI: 353051095204711.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEI: 353812088744363.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng).

3. Về án phí: các bị cáo Lê Phước H và Trần Lê Thái A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng